

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ – CN THANH HÓA **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 282/2023/TB-ĐGNAP-CNTH

V/v: Đấu giá quyền sử dụng đất

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ

Quyền sử dụng đất các lô đất ở tại MBQH kèm theo quyết định số 5767/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 Khu dân cư thôn 6, xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Tổ chức đấu giá tài sản: Công ty đầu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đơn vị có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương giao Ban Quản lý tổ chức thực hiện đấu giá Quyền sử dụng đất tại các MBQH cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Quảng Xương tổ chức thực hiện đấu giá. Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

1. Tài sản đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

Vị trí khu đất: Các lô đất đưa ra đấu giá của MBQH kèm theo quyết định số 5767/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 Khu dân cư thôn 6, xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, bao gồm **68** lô đất với tổng diện tích **9.295,110** m², cụ thể như sau:

TT	Ký hiệu Tên lô đất	Diện tích 1 lô (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng/lô đất)	Tiền đặt trước (đồng/lô đất)	Tiền mua hồ sơ (đồng/hs)
I	Đất ở chia lô (LK1)	2.249,85		7.056.957.000	1.411.391.400	
1	LK1-01	150	3.390.000	508.500.000	101.700.000	500.000
2	LK1-02	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
3	LK1-03	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
4	LK1-04	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
5	LK1-05	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
6	LK1-06	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
7	LK1-07	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
8	LK1-08	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
9	LK1-09	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
10	LK1-10	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
11	LK1-11	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
12	LK1-12	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
13	LK1-13	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
14	LK1-14	150	3.080.000	462.000.000	92.400.000	200.000
15	LK1-15	149,85	3.620.000	542.457.000	108.491.400	500.000
II	Đất ở chia lô (LK2)	5.913,26		18.276.810.100	3.655.362.020	
16	LK2-01	111,24	3.620.000	402.688.800	80.537.760	200.000
17	LK2-02	117,78	3.080.000	362.762.400	72.552.480	200.000
18	LK2-03	119,84	3.080.000	369.107.200	73.821.440	200.000

19	LK2-04	121,91	3.080.000	375.482.800	75.096.560	200.000
20	LK2-05	123,97	3.080.000	381.827.600	76.365.520	200.000
21	LK2-06	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
22	LK2-07	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
23	LK2-08	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
24	LK2-09	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
25	LK2-10	125	2.980.000	372.500.000	74.500.000	200.000
26	LK2-11	125	2.980.000	372.500.000	74.500.000	200.000
27	LK2-12	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
28	LK2-13	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
29	LK2-14	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
30	LK2-15	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
31	LK2-16	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
32	LK2-17	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
33	LK2-18	125	2.670.000	333.750.000	66.750.000	200.000
34	LK2-19	150	2.980.000	447.000.000	89.400.000	200.000
35	LK2-20	193,25	2.840.000	548.830.000	109.766.000	500.000
36	LK2-21	137,5	2.670.000	367.125.000	73.425.000	200.000
37	LK2-22	155	2.670.000	413.850.000	82.770.000	200.000
38	LK2-23	124,52	3.940.000	490.608.800	98.121.760	200.000
39	LK2-24	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
40	LK2-25	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
41	LK2-26	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
42	LK2-27	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
43	LK2-28	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
44	LK2-29	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
45	LK2-30	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
46	LK2-31	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
47	LK2-32	125	3.570.000	446.250.000	89.250.000	200.000
48	LK2-33	125	3.570.000	446.250.000	89.250.000	200.000
49	LK2-34	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
50	LK2-35	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
51	LK2-36	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
52	LK2-37	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
53	LK2-38	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
54	LK2-39	150	3.260.000	489.000.000	97.800.000	200.000
55	LK2-40	205,75	3.370.000	693.377.500	138.675.500	500.000
56	LK2-41	125	3.570.000	446.250.000	89.250.000	200.000
57	LK2-42	125	3.260.000	407.500.000	81.500.000	200.000
58	LK2-43	137,5	3.260.000	448.250.000	89.650.000	200.000
59	LK2-44	155	3.260.000	505.300.000	101.060.000	500.000
60	LK2-45	160	3.260.000	521.600.000	104.320.000	500.000
III	Đất ở chia lô (LK3)	1.132		3.690.320.000	738.064.000	
61	LK3-01	130	3.260.000	423.800.000	84.760.000	200.000
62	LK3-02	140	3.260.000	456.400.000	91.280.000	200.000

63	LK3-03	140	3.260.000	456.400.000	91.280.000	200.000
64	LK3-04	140	3.260.000	456.400.000	91.280.000	200.000
65	LK3-05	140	3.260.000	456.400.000	91.280.000	200.000
66	LK3-06	120	3.260.000	391.200.000	78.240.000	200.000
67	LK3-07	161	3.260.000	524.860.000	104.972.000	500.000
68	LK3-08	161	3.260.000	524.860.000	104.972.000	500.000
	Tổng (68 lô)	9.295,110		29.024.087.100	5.804.817.420	

2. Mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng và hiện trạng khu đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.
- Hình thức: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời gian sử dụng đất: Giao đất lâu dài.
- Hiện trạng: Khu đất đã có hạ tầng kỹ thuật và đã GPMB theo quy hoạch được duyệt.

3. Đối tượng và điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

3.1. Đối tượng được tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân trong nước có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của điều 55 Luật Đất đai, có đủ điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo Điều 4 Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa và có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Không tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho các tổ chức ở các lô đất này.

3.2. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải thuộc đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định đã được nêu tại mục 3.1.
- Người tham gia đấu giá phải hoàn thành và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, bao gồm:
 - + Có đơn đề nghị được tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa phát hành.
 - + Có bản sao Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (*còn thời hạn sử dụng*).
 - Trong 01 (một) lô đất đấu giá, một hộ gia đình chỉ được một cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tham gia đấu giá lô đất đó;
 - Chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá, trong trường hợp chủ thể đăng ký không thể tham gia đấu giá được thì có thể ủy quyền, việc ủy quyền phải đảm bảo theo quy định của pháp luật (nếu ủy quyền phải có hợp đồng/giấy ủy quyền được cơ quan có thẩm quyền xác nhận).
 - Có hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá đầy đủ, hợp lệ theo quy định;
 - Nộp đủ tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ tương ứng với số lượng, vị trí lô đất đăng ký tham gia đấu giá theo đúng quy định.

4. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm có:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (*Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – CN Thanh Hóa*);
- Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (*còn thời hạn*) và sổ hộ khẩu (*nếu có*);

- Chứng từ xác định việc nộp khoản tiền đặt trước;
- Chứng từ xác định việc nộp khoản tiền (phí) mua hồ sơ;
- Phiếu trả giá được bỏ vào phong bì được bọc bằng chất liệu bảo mật;
- Hợp đồng ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

5. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Cách thức đấu giá: Đấu 01 (một) vòng duy nhất đối với từng lô đất. Trả giá theo 01m² đất để tính QSD đất.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trong giờ hành chính):

- **Thời gian:** Liên tục trong 02 ngày, ngày 18/9/2023 ngày 19/9/2023.
- **Địa điểm:** Tại thực địa khu đất đấu giá (Khách hàng liên hệ với UBND xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa).

Lưu ý: Người tham gia đấu giá có thể chủ động đi thăm thực địa khu đất đấu giá trong khoảng thời gian từ ngày niêm yết thông báo đấu giá đến hết thời gian thu hồ sơ đấu giá (khách hàng liên hệ với Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa để được hướng dẫn).

7. Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận/nộp hồ sơ tham gia đấu giá (trong giờ hành chính):

- Từ 08h00 phút ngày 12/9/2023 đến 16h30 phút ngày 26/9/2023 tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hoá và tại trụ sở UBND xã Quảng Nhân.
- Từ 08h00 phút ngày 12/9/2023 đến 16h30 phút ngày 26/9/2023 tại bộ phận một cửa UBND huyện Quảng Xương.

8. Thời gian, địa điểm nộp phiếu trả giá (trong giờ hành chính):

Từ 08h00 phút đến 16h30 phút ngày 28/9/2023 tại UBND xã Quảng Nhân.

Lưu ý: Phiếu trả giá được bỏ vào phong bì được bọc bằng chất liệu bảo mật, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Khách hàng trả giá hợp lệ là những khách hàng đã nộp hồ sơ và tiền đặt trước theo quy định. Chỉ những khách hàng đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước theo đúng quy định mới được bỏ phiếu trả giá vào hòm phiếu.

9. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- **Thời gian:** Ngày 26/9/2023, 27/9/2023 đến 16h30' ngày 28/9/2023.
- Người đăng ký tham gia đấu giá nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của tổ chức đấu giá tài sản theo thông tin sau:
 - + Đơn vị thụ hưởng: **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ.**
 - + Số tài khoản: **3531238123999**
 - + Tại: **Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh số 3 Thanh Hóa.** Địa chỉ: Số 248 Bà Triệu, phường Hàm Rồng, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- + Nội dung: **“Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá (số CMND/CCCD)...., nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất đối với ... (số lượng) lô đất tại xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương”.**

Lưu ý: Khoản tiền đặt trước được tính là hợp lệ căn cứ thông tin số dư hiển thị trên hệ thống ngân hàng nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú tính đến **16h30 phút ngày 28/9/2023**.

10. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá (buổi công bố giá):

- **Thời gian:** Vào hồi 14h00 phút ngày 29/9/2023 (Thứ Sáu).

- **Địa điểm:** Tại Hội trường UBND xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá cần đến trước thời gian tổ chức cuộc đấu giá tối thiểu là 20 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá.

- Khi đến tham dự buổi công bố giá, người tham gia đấu giá phải mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) để chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá.

- Tại cuộc đấu giá, nếu người tham gia đấu giá vắng mặt hoặc không có mặt đúng thời gian và địa điểm mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì số tiền đặt trước sẽ bị xử lý theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

Mọi thông tin liên hệ: Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – Chi nhánh Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, số điện thoại: 0974.487.448/0942.738.991/0237.2.234.888.

Nơi nhận:

- UBND huyện Quảng Xương;
- Ban quản lý tổ chức thực hiện đấu giá Quyền sử dụng đất tại các MBQH cho các hộ gia đình cá nhân trên địa bàn huyện Quảng Xương;
- Cổng thông tin điện tử huyện Quảng Xương;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Nhân;
- Báo Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Các điểm niêm yết;
- Lưu HS, VT./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
NHẤT AN PHÚ - CN THANH HÓA**



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Nguyễn Ngọc Linh Chi



